

NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA MÙA VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC NUÔI TỚI KHẢ NĂNG SINH TRƯỞNG VÀ CHO THỊT CỦA GÀ THƯƠNG PHẨM SASSO

Nguyễn Thị Thúy My, Hoàng Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thị Hải, Trần Thanh Vân,

TÓM TẮT:

Từ khoá: Gà Sasso thương phẩm, mùa vụ, phương thức chăn nuôi, khả năng sản xuất

Thí nghiệm được triển khai trên 900 gà Sasso thương phẩm từ 1 đến 63 ngày tuổi, mỗi lô 75 con, nhắc lại 3 lần để so sánh ảnh hưởng của mùa vụ: Thu - Đông và Xuân - Hè, ảnh hưởng của phương thức chăn nuôi: Nhốt và bán nuôi nhốt, các yếu tố khác đảm bảo đồng đều.

Kết quả cho thấy cả 2 phương thức nuôi, gà Sasso thương phẩm ít bị ảnh hưởng của mùa vụ, mặc dù vụ Thu - Đông cho kết quả tốt hơn vụ Xuân - Hè nhưng chỉ có hệ số chuyển hoá thức ăn và chỉ số kinh tế là sai khác có ý nghĩa thống kê. Tỷ lệ nuôi sống từ 96,45 đến 97,56%; khối lượng sống từ 1880,03 đến 1932,74 gam; sinh trưởng tuyệt đối 29,22 đến 30,04 g/con/ngày; hệ số chuyển hoá thức ăn từ 2,25 đến 2,32; chỉ số sản xuất 125,23 đến 124,51; chỉ số kinh tế từ 6,64 đến 7,29.

Cả hai mùa vụ, gà Sasso thương phẩm ít chịu ảnh hưởng của phương thức nuôi, mặc dù nuôi nhốt cho kết quả tốt hơn khi so với bán nuôi nhốt nhưng cũng chỉ có hệ số chuyển hoá thức ăn, chỉ số sản xuất và chỉ số kinh tế là sai khác có ý nghĩa thống kê. Tỷ lệ nuôi sống từ 96,89 đến 97,11%; khối lượng sống từ 1896,98 đến 1915,79 gam; sinh trưởng tuyệt đối 29,48 đến 29,78 g/con/ngày; hệ số chuyển hoá thức ăn từ 2,26 đến 2,33; chỉ số sản xuất 126,23 đến 122,98; chỉ số kinh tế từ 7,25 đến 6,67.

Gà Sasso thương phẩm thích hợp với cả hai phương thức nuôi nhốt và bán nuôi nhốt với cả 4 mùa trong năm ở Thái Nguyên và các địa phương có điều kiện tương tự

Affect of seasons and keeping systems on performance of Sasso broiler

Key words: Commercial Sasso chicken, season, keeping systems, performance

Experimental trials were implemented with 900 chicks of commercial Sasso from day old to 63 days of age. 75 chicks were delivered into each batch and repeated 3 batches with the same condition to compare Sasso broiler in 2 seasons (Autumn- Winter with Spring-Summer) and 2 keeping systems (Intensive with semi intensive system).

The results showed that at both of keeping system, Sasso broiler were less affected by seasons, although in Autumn- Winter season was better little when compared to Spring-Summer season but only feed conversion ratio and economic number were differed significantly, Survival rate were from 96.45 to 97.56%, live body weight were 1880.03 grs to 1932.74 grs, average day gain were 29.22 to 30.04 grs, feed conversion ratio were 2.25 to 2.32, performance index were 125.23 to 124.51, economic number were 6.64 to 7.29.

At both of keeping seasons, Sasso broiler were less affected by keeping system, although intensive system was better when compared to semi intensive system but only feed conversion ratio, performance index and economic number were differed significantly, Survival rate were from 96.89 to 97.11%, live body weight were 1896.98 grs to 1915.79 grs, average day gain were 29.48 to 29.78 grs, feed conversion ratio were 2.26 to 2.33, performance index were 126.76 to 122.98, economic number were 7.25 to 6.67.

Commercial Sasso chicken was suitable and good performance for both keeping systems as well as all seasons of the year where the climate is similar in Thai Nguyen.